TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thu Hương, Nghề nghiệp: Giáo viên trường THCS Lâm Thao

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Nghề nghiệp: Cán bộ Tư pháp nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tri - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Dương Việt T - sinh ngày 28/12/2005 (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 09 ngày) tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu A, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T1 (đã chết), con bà Hà Thị T2 - sinh năm 1986; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 950/QĐ-XPHC ngày 18/02/2022 của UBND thị xã P, xử phạt Dương Việt T 3.750.000 đồng về hành vi sử dụng pháo trái phép. T đã thi hành xong.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P.

Người đại diện cho bị cáo T: Chị Hà Thị T2 - sinh năm 1986, là mẹ đẻ của bị cáo Dương Việt T.

Địa chỉ: Số nhà A Chùa T, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội (Chỗ ở: Khu D, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ).

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Hà Thị Lan H, là Trợ giúp viên pháp lý

của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

(Bị cáo T, chị T2 và bà H có mặt)

2. Dương Thế H1 - sinh ngày 18/01/2004 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu A, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thế H2 - sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Hồng L - sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện L tiến hành kiểm tra đối với Dương Thế H1 - sinh năm 2004, trú tại khu A, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ do có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra, H1 tự giao nộp 03 túi nilon màu trắng, bên trong đều có chất thảo mộc dạng sợi màu vàng, H1 khai chất thảo mộc dạng sợi màu vàng là ma tuý thường được gọi là T3, đây là số ma túy của Dương Việt T - sinh năm 2005, trú tại khu A, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đưa cho H1 để mang đến khu vực gần nhà nghỉ T4 ở khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ để bán cho khách với giá 1.000.000 đồng. Công an huyện L lập biên bản sự việc, tạm giữ và niêm phong 03 túi nilon chứa chất thảo mộc dạng sợi màu vàng, tạm giữ của H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bên trong có lắp sim số thuê bao 0386004819 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, biển kiểm soát 19P1-5065.

Căn cứ lời khai của H1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L triệu tập Dương Việt T đến làm việc, đã tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

Tại Cơ qua điều tra Công an huyện L, Dương Thế H1, Dương Việt T và Bùi Thế L1 đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nội dung khai như sau: Trước ngày 06/01/2023 khoảng 04 ngày, T đã liên hệ qua mạng xã hội Facebook của một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ để mua một túi ma túy Tobaco với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T lấy một phần sử dụng bằng hình thức hút, số còn lại chia thành 03 túi nilon màu trắng nhằm mục đích bán lấy tiền tiếp tục mua ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 06/01/2023, Bùi Thế L1 - sinh năm 1993, trú tại khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn D" nhắn tin đến tài khoản Facebook "Dương Việt T" của T hỏi mua 03 túi ma túy T3 với giá 1.000.000 đồng thì T đồng ý. L1 hẹn T gặp và trao đổi mua bán ma tuý tại khu vực cổng nhà nghỉ T4 ở khu I, xã T,

huyện L, tỉnh Phú Thọ và gửi số điện thoại liên lạc của L1 là 0927920023 cho T. Sau đó T nhắn tin đến tài khoản Facebook "Dương Thế H1" của H1 và bảo H1 lên nhà T cầm 03 túi ma túy T3 đến khu vực nhà nghỉ T4 ở khu I, xã T, huyện L để bán cho người dùng tài khoản Facebook "Nguyễn D" với giá 1.000.000 đồng, T thoả thuận sẽ cho H1 100.000 đồng tiền công, H1 đồng ý đem ma túy đi bán nên H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19P1-5065 đến gặp T và nhận 03 túi ma tuý của T, H1 biết rõ bên trong 03 túi nilon T đưa cho là ma túy thường gọi là T3, T cho H1 số điện thoại của L1 để H1 chủ động liên lạc khi đi giao ma túy. H1 cầm theo ma túy và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nhà nghỉ T4 ở khu I, xã T, huyện L, khi đang dừng đỗ xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Thế H1 và Dương Việt T nhưng không thu giữ gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L - Bộ C giám định chất ma túy đối với chất sợi dạng thảo mộc màu vàng bên trong 03 túi nilon thu giữ của Dương Thế H1. Tại Bản kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 14/01/2023 của V - Bộ C kết luận: "Tìm thấy chất ma túy ADB - BUTINACA trong các sợi thực vật màu vàng đựng trong 03 túi nilon màu trắng gửi giám định. Tổng trọng lượng: 2,630g".

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19P1-5065, ngày 10/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại anh Dương Thế H2 là bố đẻ của bị cáo Dương Thế H1. Khi nhận lại xe không có ý kiến gì.

Về tài sản của các bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, các bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSLT ngày 15 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Việt T.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thế H1.

Tuyên bố các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Dương Việt T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/02/2023.

Xử phạt bị cáo Dương Thế H1 từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/02/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Việt T. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Thế H1

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của bị cáo Dương Việt T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của bị cáo Dương Thế H1.

Tịch thu, tiêu hủy 1,381 gam mẫu sợi thực vật màu vàng và vỏ bao gói mẫu vật giám định được niêm phong trong phong bì số 149/KL-KTHS của V - Bộ C; 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0386004819 hiện đang lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của bị cáo Dương Thế H1.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T là bà Hà Thị Lan H trình bày như sau: Ngày 06/01/2023 Dương Việt T đưa gói ma túy cho Dương Thế H1 để đi bán, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi H1 đang đi bán ma túy thì bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ gói ma túy. Viện kiểm sát đã truy tố Dương Việt T và Dương Thế H1 về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì bà không có ý kiến gì. Trước khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. T sinh ngày 28/12/2005, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là chưa đủ 18 tuổi nên tâm sinh lý phát triển chưa đầy đủ, lần phạm tội này là lần đầu, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hoàn cảnh của T là bố đẻ đã chết, mẹ đẻ thì kết hôn với người khác nên thiếu sự giáo dục của gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án nhẹ nhất là 21 tháng tù như Viện kiểm sát đề nghị.

Ý kiến của chị Hà Thị T2 là người đại diện cho bị cáo T: Dương Việt T là con trai của chị. Dương Việt T và Dương Thế H1 là hai anh em con chú con bác với nhau. Ngày 06/01/2023 T và H1 cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi phạm tội T là người chưa thành niên, lần phạm tội này là lần đầu, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, ông nội của T là thương binh và được tặng thưởng H3, Huy chương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho T để sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo T đều nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của các bị cáo và người liên quan:

Tại phiên toà các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/01/2023 tại đoạn đường liên thôn thuộc khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện L bắt quả tang Dương Thế H1 đang tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán, thu giữ của H1 03 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất thảo mộc dạng sợi màu vàng có tổng khối lượng là 2,630 gam là ma túy ADB-Butinaca; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bên trong có lắp sim điện thoại số thuê bao 0386004819; 01 xe mô tô biển kiểm soát 19P1-5065. Nguồn gốc ma túy thu giữ của H1 là Dương Việt T đưa cho để đem đi bán cho Bùi Thế L1 với giá 1.000.000 đồng và được hưởng lợi 100.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

Xét thấy lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản sự việc; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma tuý để thu lời bất chính. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, các bị cáo đều nhận thức được hành vi mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật nên các bị cáo, người bào chữa và người đại diện cho bị cáo T không tranh luận gì về hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Trong vụ án này, người bán ma túy cho bị cáo Dương Việt T nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của bị cáo thì không ai biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không có căn cứ điều tra đối với người bán ma túy để truy tố, xét xử trong vụ án này.

Đối với anh Bùi Thế L1 là người gọi điện hỏi mua ma túy của bị cáo T nhưng chưa mua được, anh L1 đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L để khai báo. Vì vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Bùi Thế L1 trong vụ án này là phù hợp.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vai trò đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không mang tính tổ chức. Bị cáo T là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy, bị cáo H1 là người đi bán ma túy và được hưởng một phần lợi nhuận từ việc bán ma túy nên vai trò của H1 là giúp sức cho T. Khi quyết định hình phạt thì xử phạt bị cáo T nghiêm khắc hơn bị cáo H1 nhưng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định.

[5] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Dương Việt T: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là "Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là thương binh và được tặng thưởng H3, Huy chương". Nhân thân của bị cáo là đã bị xử phạt hành chính, hiện bị cáo đã bỏ học và là người lao động tự do, trong cuộc sống hàng ngày bị cáo đã sử dụng ma túy. Mặc dù hiện nay bị cáo là người chưa thành niên nhưng nhân thân của bị cáo là xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào quy định của pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của từng bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 21 tháng đến 24 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Dương Thế H1: Nhân thân của bị cáo là chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị xét xử, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là "Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là thương binh và được tặng thưởng H3, Huy chương". Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào quy định của pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 27

tháng tù là phù hợp. Vì vậy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo T là người chưa thành niên, bị cáo H1 không có tài sản gì. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H1.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 1.381 gam mẫu sợi thực vật màu vàng còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu vật được niêm phong trong phong bì số 149/HL-KTHS ngày 14/01/2023 của V - Bộ C là Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen của bị cáo Dương Việt T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0386004819 của bị cáo Dương Thế H1. Xét thấy các bị cáo đã sử dụng những chiếc điện thoại di động này làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc sim điện thoại đang lắp trong điện thoại, do không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Khi bắt giữ bị cáo Dương Thế H1 có thu giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19P1-5065. Chiếc xe này là của anh Dương Thế H2 là bố đẻ của bị cáo Dương Thế H1, khi bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội thì anh H2 không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại anh H2 nên không giải quyết.

Đối với số tiền bán ma túy. Xét thấy các bị cáo chưa bán được ma túy và chưa thu được tiền bán ma túy nên các bị cáo không phải nộp lại số tiền này.

[8] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Việt T.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thế H1.

2. Tuyên bố các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2.1. Xử phạt bị cáo Dương Việt T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/02/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Dương Thế H1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/02/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Việt T.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Thế H1

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu đen của bị cáo Dương Việt T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của bị cáo Dương Thế H1.

Tịch thu, tiêu hủy 1,381 gam mẫu sợi thực vật màu vàng và vỏ bao gói mẫu vật giám định được niêm phong trong phong bì số 149/KL-KTHS ngày 14/01/2023 của V - Bộ C; 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0386004819 hiện đang lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của bị cáo Dương Thế H1.

(Điện thoại di động, sim điện thoại, bì giấy niêm phong hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Việt T và Dương Thế H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Trợ giúp viên pháp lý;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên

- Các bị cáo;
- Người đại diện cho bị cáo;
- Lưu HS, VP